**BÀI 11. PHƯƠNG THỨC CON NGƯỜI KHAI THÁC, SỬ DỤNG**

**VÀ BẢO VỆ THIÊN NHIÊN CHÂU PHI (TIẾP THEO)**

**Thời gian thực hiện: tiết**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1. Kiến thức**

- Trình bày được cách thức người dân châu Phi khai thác thiên nhiên ở môi trường môi trường cận nhiệt và vấn đề môi trường trong sử dụng thiên nhiên ở châu Phi.

**2. Năng lực**

***\*Năng lực chung***

- Năng lực tự chủ và tự học: Chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập và cuộc sống; tự đặt ra mục tiêu học tập để nỗ lực phấn đấu thực hiện;

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Đặt ra mục đích giao tiếp và hiểu được vai trò quan trọng của việc đặt mục tiêu trước khi giao tiếp;

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phân tích tình huống trong học tập; phát hiện và nêu được tình huống có vấn đề trong học tập; đề xuất được giải pháp giải quyết vấn đề.

***\*Năng lực đặc thù***

- Năng lực nhận thức khoa học địa lí: sơ đồ hoá để mô tả được sự tương tác giữa các hiện tượng và quá trình tự nhiên;

- Năng lực tìm hiểu địa lí: khai thác thông tin, tài liệu văn bản, Internet để tìm hiểu cách thức người dân châu Phi khai thác thiên nhiên ở các môi trường khác nhau và vấn đề môi trường trong sử dụng thiên nhiên ở châu Phi.

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: tìm kiếm thông tin từ các nguồn tin cậy để cập nhật tri thức, số liệu,... về các địa phương, quốc gia được học; biết liên hệ thực tế để hiểu sâu sắc hơn kiến thức địa lí.

**3. Phẩm chất**

- Yêu nước: yêu gia đình, quê hương, đất nước; tích cực, chủ động tham gia các hoạt động bảo vệ thiên nhiên.

- Chăm chỉ: thích đọc sách báo, tìm tư liệu trên mạng Internet để mở rộng hiểu biết; có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học được ở nhà trường, trong sách báo và từ các nguồn tin cậy khác vào học tập và đời sống hàng ngày.

- Trách nhiệm: có ý thức tìm hiểu và sẵn sàng tham gia các hoạt động tuyên truyền, chăm sóc, bảo vệ thiên nhiên; phản đối những hành vi xâm hại thiên nhiên.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Máy tính, máy chiếu.

- Tranh ảnh, video có liên quan đến nội dung bài học (tiết học).

**2. Học sinh**

- SGK Lịch sử và Địa lí 7, vở ghi, dụng cụ học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1. Xác định nhiệm vụ học tập**

***\* Mục tiêu***

- Củng cố kiến thức ban đầu về cách thức người dân châu Phi khai thác thiên nhiên; huy động kĩ năng quan sát, giúp HS ý thức được nhiệm vụ học tập, hứng thú với bài học mới.

***\* Nội dung hoạt động***

- HS dựa vào kiến thức và hiểu biết của mình tham gia trò chơi, trả lời câu hỏi.

***\* Tổ chức hoạt động***

**Hoạt động cá nhân/tổ chức chơi trò chơi**

***Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập***

- GV tổ chức trò chơi qua hệ thống câu hỏi liên quan đến kiến thức ôn tập.

- GV phổ biến hoạt động:

+ HS chuẩn bị giấy note, ghi tên; HS nghe câu hỏi và ghi đáp án vào trong giấy.

+ GV đọc câu hỏi, HS trả lời nhanh trong phiếu của mình:

|  |
| --- |
| **BỘ CÂU HỎI NHANH****---o0o---***1. Hoang mạc nào ở đới nóng lớn nhất thế giới?**2. Thảm thực vật điển hình ở môi trường cận nhiệt là gì?**3. “Anh hùng sa mạc” là để chỉ loài vật nào?* *4. Loại cây điển hình ở môi trường cận nhiệt là cây gì?* *5. “Mùa đông ấm, mưa nhiều, mùa hạ, nóng, khô” là đặc điểm của môi trường nào?* *6. Loại cây nào có lá biến thành gai, tiêu biểu ở hoang mạc?* *7. Môi trường cận nhiệt phân bố ở khu vực nào của châu Phi?* *8. Biên độ nhiệt ngày và đêm ở môi trường hoang mạc như thế nào?* *9. Việt Nam có hoang mạc hay không?* *10. So với các môi trường khác ở châu Phi, môi trường cận nhiệt chiếm tỉ lệ như thế nào?* |

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS chú ý lắng nghe, giơ tay trả lời câu hỏi nhanh

- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ thực hiện nhiệm vụ của HS.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận***

- HS trao đổi và trả lời nhanh câu hỏi trò chơi.

***Bước 4. Kết luận, nhận định***

- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.

***\* Sản phẩm hoạt động***

- HS trả lời các câu hỏi theo sự hiểu biết của bản thân.

- GV có thể chuẩn bị phần thưởng như điểm số, tràng pháo tay, hiện vật,...

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **ĐÁP ÁN BỘ CÂU HỎI NHANH****---o0o---**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. ***Sahara.*** |  | 6. ***Xương rồng.*** |
| 2. ***Rừng và cây bụi lá cứng.*** |  | 7. ***Cực Bắc và cực Nam châu Phi.*** |
| 3. ***Lạc đà.*** |  | 8. ***Lớn.*** |
| 4. ***Cây ô-liu.*** |  | 9. ***Không.*** |
| 5. ***MT cận nhiệt.*** |  | 10. ***Rất nhỏ.*** |

 |

**2. Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 2.1. Tìm hiểu về hoạt động khai thác thiên nhiên**

 **ở môi trường cận nhiệt của châu Phi**

***\* Mục tiêu***

- Trình bày được cách thức con người khai thác thiên nhiên ở môi trường cận nhiệt của châu Phi.

***\* Nội dung hoạt động***

- HS khai thác thông tin mục 1.d SGK, thực hiện yêu cầu của GV.

***\* Tổ chức hoạt động***

**Hoạt động thảo luận cá nhân/cặp, bàn**

***Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập***

*\*HS khai thác thông tin mục 1.d SGK, thực hiện nhiệm vụ sau:*

- Nêu phạm vi và đặc điểm thiên nhiên của môi trường cận nhiệt ở châu Phi.

- Đặc điểm khí hậu đã ảnh hưởng như thế nào đối với việc khai thác môi trường?

- Nêu các hoạt động khai thác và sử dụng tài nguyên ở môi trường cận nhiệt châu Phi.

- Kể tên một số sản phẩm du lịch ở môi trường này mà em biết.

- Trong việc khai thác và sử dụng thiên nhiên ở môi trường cận nhiệt châu Phi, vấn đề cần quan tâm hàng đầu là gì? Giải thích vì sao.

- Nêu một số giải pháp chống khô hạn và hoang mạc hoá ở môi trường này.

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS khai thác thông tin và dựa vào hiểu biết cá nhân trả lời câu hỏi;

- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ những HS gặp khó khăn.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận***

- HS trình bày trước lớp kết quả làm việc cá nhân.

- HS khác theo dõi bạn trình bày, nhận xét, bổ sung, đánh giá.

***Bước 4. Kết luận, nhận định***

- GV nhận xét trình bày của HS, cung cấp thêm thông tin và chốt kiến thức.

***\* Sản phẩm hoạt động***

|  |
| --- |
| **1. Khai thác và sử dụng thiên nhiên** |
| ***d. Hoạt động khai thác thiên nhiên ở môi trường cận nhiệt***- Cây trồng: cây công nghiệp cận nhiệt: lúa mì, nho, ô-liu...- Chăn nuôi cừu...- Du lịch nghỉ dưỡng được phát triển mạnh: Cai-rô, kếp-tao...- Khai thác khoáng sản: dầu khí, vàng, kim cương...- Thách thức: hiện tượng hoang mạc hoá. |

**Hoạt động 2.2. Tìm hiểu về vấn đề môi trường**

**trong sử dụng thiên nhiên ở châu Phi**

***\* Mục tiêu***

- Trình bày được về vấn đề môi trường trong sử dụng thiên nhiên ở châu Phi

***\* Nội dung hoạt động***

- HS khai thác thông tin mục 2 SGK, thực hiện yêu cầu của GV.

***\* Tổ chức hoạt động***

**Hoạt động thảo luận cá nhân/cặp, bàn**

***Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập***

*\*HS khai thác thông tin mục 2 SGK, thực hiện nhiệm vụ sau:*

- Vì sao cần phải đặt vấn đề môi trường trong sử dụng thiên nhiên ở châu Phi?

- Phân tích vấn đề về săn bắn và buôn bán động vật hoang dã, lấy ngà voi, sừng tê giác ở châu Phi.

- Trước thực trạng đó, các nước châu Phi đã làm gì để bảo vệ động vật hoang dã?

- Em đã làm gì để góp phần bảo vệ động vật hoang dã khỏi nạn săn bắn và mua bán?

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS khai thác thông tin và dựa vào hiểu biết cá nhân trả lời câu hỏi;

- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ những HS gặp khó khăn.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận***

- HS trình bày trước lớp kết quả làm việc cá nhân.

- HS khác theo dõi bạn trình bày, nhận xét, bổ sung, đánh giá.

***Bước 4. Kết luận, nhận định***

- GV nhận xét trình bày của HS, cung cấp thêm thông tin và chốt kiến thức.

***\* Sản phẩm hoạt động***

|  |
| --- |
| **2. Vấn đề môi trường trong sử dụng thiên nhiên ở châu Phi** |
| - Nạn săn trộm và mua bán bất hợp pháp ngà voi, sừng tê giác,...làm cho số lượng các loài động vật hoang dã suy giảm đáng kể.- Biện pháp bảo vệ động vật hoang dã:+ Thành lập các khu bảo tồn tự nhiên, vườn quốc gia, khu dự trữ sinh quyển.+ Cấp phép săn bắn động vật hoang dã giới hạn số lượng.+ Quy định nghiêm ngặt về việc săn bắn, mua bán động vật hoang dã. |

**3. Hoạt động 3. Luyện tập**

***\*Mục tiêu***

- Củng cố, khắc sâu nội dung kiến thức bài học; hệ thống lại nội dung kiến thức vừa tìm hiểu về cách thức người dân châu Phi khai thác thiên nhiên ở các môi trường khác nhau.

***\*Nội dung hoạt động***

- Vận dụng kiến thức bài học và hiểu biết cá nhân để trình bày được những nội dung kiến thức vừa tìm hiểu về cách thức người dân châu Phi khai thác thiên nhiên ở các môi trường khác nhau.

***\*Tổ chức hoạt động***

**Hoạt động cá nhân, cặp/bàn**

***Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập***

*\* GV yêu cầu HS lên bảng tổng kết nội dung bài học.*

- HS thiết kế nhanh tại lớp 1 câu khẩu hiệu nhằm tuyên truyền và phòng chống quá trình sa mạc hóa; khẩu hiệu nhằm hưởng ứng “Ngày thế giới phòng chống sa mạc hóa 17/6”

+ Thiết kế theo tiêu chí đã nêu

+ Trang trí hoàn tất, thời gian trong 5 phút

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS khai thác thông tin và dựa vào hiểu biết cá nhân trả lời câu hỏi;

- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ những HS gặp khó khăn.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận***

- HS trình bày trước lớp kết quả làm việc cá nhân.

- HS khác nhận xét, bổ sung.

***Bước 4. Kết luận, nhận định***

- GV thông qua trình bày của HS rút ra nhận xét, khen ngợi và rút kinh nghiệm những hoạt động rèn luyện kĩ năng của cả lớp.

***\* Sản phẩm hoạt động***

- HS trình bày kết quả làm việc cá nhân: thiết kế nhanh 1 câu khẩu hiệu nhằm tuyên truyền và phòng chống quá trình sa mạc hóa.

**4. Hoạt động 4. Vận dụng**

***\*Mục tiêu***

- HS vận dụng được những kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề.

***\*Nội dung hoạt động***

- Vận dụng kiến thức đã học hoàn thành bài tập.

***\*Tổ chức hoạt động***

**HS thực hiện ở nhà**

***Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập***

- GV giao nhiệm vụ: ***về nhà tìm kiếm thông tin, sưu tầm tài liệu về Cộng hoà Nam Phi theo gợi ý sau:***

|  |
| --- |
| **Sự hình thành chế độ phân biệt chủng tộc A-pác-thai ở Cộng hòa Nam Phi.** |
| - Nguyên nhân:- Diễn biến:- Kết quả:- Ý nghĩa: |

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS hỏi và đáp ngắn gọn những vấn đế cần tham khảo.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận***

- GV dặn dò HS tự làm ở nhà tiết sau nhận xét.

***Bước 4. Kết luận, nhận định***

- GV nhận xét về các phương án lí giải của HS đưa ra, hướng dẫn HS về nhà tìm hiểu, giờ sau trả lời (báo cáo).

***\* Sản phẩm hoạt động***

- HS về nhà tự tìm tòi, khám phá, mở rộng kiến thứ, sự hiểu biết của bản thân qua một số trang website, đường link, sách tham khảo...liên quan đến nội dung, yêu cầu của GV.

**------------------------------------------------------**

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com

Một sản phẩm của cộng đồng facebook Thư Viện VnTeach.Com

https://www.facebook.com/groups/vnteach/

https://www.facebook.com/groups/thuvienvnteach/